

GÓP PHẦN TÌM HIỂU SỰ KHÁC NHAU VỀ KINH TẾ CHÍNH TRỊ HỌC VÀ KINH TẾ HỌC.

PHẠM VĂN CHIẾN, PHẠM VĂN BỐN

Khoa Kinh tế - DHTH Hà Nội

Các thuật ngữ: Kinh tế chính trị học và kinh tế học là những thuật ngữ chỉ một môn học hay là hai môn học khác nhau? Bài viết này nhằm góp phần giải đáp vấn đề đó.

Ngay từ thời cổ đại các nhà kinh tế học đã có những quan điểm khác nhau về môn kinh tế, thí dụ: Xônôphôn cho rằng, "Kinh tế học gia đình" là một môn học dạy cách tổ chức và quản lý kinh tế gia đình chủ nô (Đó là nền kinh tế dựa trên cơ sở bóc lột nô lệ). Ngoài ra ông còn có tác phẩm "bàn về thu nhập" trong đó ông trình bày các phương pháp nhằm làm tăng thu nhập của nhà nước Aten. Theo Platô thì môn kinh tế học là một bộ phận của môn chính trị học, còn quan điểm của Arixfott thì đó là những môn khoa học riêng.

Khoa học kinh tế chính trị thật sự bắt đầu từ tác phẩm của Adam Smít. Trước ông, môn kinh tế chính trị mới chỉ là những mầm mống. Các Mác đã nhận xét "Ở A. Smít, kinh tế chính trị đã phát triển thành một học thuyết tương đối hoàn chỉnh, lĩnh vực mà nó bao quát đã có được những hình dáng dứt khoát tới một chừng mực nhất định"⁽¹⁾. Trong học thuyết kinh tế của Smít hình thành hai phần được gọi là phần bí truyền và phần công truyền, chúng không có quan hệ nội tại với nhau, ông đã quan tâm cả hai phần đó với mức độ như nhau do mục đích của ông có tính chất hai mặt và hình thành hai phương pháp nghiên cứu khác nhau. Một phương pháp "đi sâu vào mối liên hệ nội tại của hệ thống tư sản, có thể nói là đi sâu vào hiện tượng sinh lý của nó.. quan sát mối liên hệ bên trong các phạm trù kinh tế, hay cái kết cấu ăn sâu của hệ thống kinh tế tư sản"⁽²⁾. Còn một phương pháp thì "lại đặt mối liên hệ như nó thể hiện ra ở bên ngoài, trong những hiện tượng của cạnh tranh do đó như nó đã thể hiện ra đối với một người quan sát xa lạ đối với khoa học cũng như đối với một người thực tiễn bị quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa giam hãm và thực tiễn quan tâm đến quá trình đó"⁽²⁾ vì vậy "Chỉ mô tả, phân loại, kể lại và đem những cái thể hiện ra bên ngoài trong quá trình của cuộc sống dưới cái hình thái mà nó đã thể hiện ra và bộc lộ ra bên ngoài, xếp thành những định nghĩa đã công thức hóa của các khái niệm"⁽²⁾.

Sau Smít các nhà kinh tế học đã đi theo những phương pháp khác nhau của ông và hình thành những khoa kinh tế chính trị khác nhau. Phương pháp thứ nhất "đi sâu vào mối liên hệ bên trong", được Ricárdor, Cmác... kế thừa và phát triển. Phương pháp thứ hai "nghiên cứu mối liên hệ đã thể hiện ra và bộc lộ ra ở bên ngoài" đã được Say, Mantuyt... kế thừa và hình thành khoa kinh tế chính trị mà Các Mác gọi là tầm thường.

Từ phương pháp thứ hai của Smith, Mantuýt đã sáng lập ra môn kinh tế học khác, đó là môn kinh tế học thực chứng. Sau này kinh tế học thực chứng còn được phát triển thêm những bước mới trong các học thuyết kinh tế của phái Tân cõ diền, Keynes và các phái sau Keynes. Đến nay môn kinh tế học thực chứng được các nước phương tây gọi là môn kinh tế học và tách thành các môn nhỏ hơn nữa như, kinh tế học vi mô, kinh tế học vĩ mô, các môn kinh tế lượng...

Kinh tế học thực chứng chỉ quan tâm đến "cái thề hiện ra bên ngoài... dưới cái hình thái mà nó đã thề hiện ra và bộc lộ ra bên ngoài". Nó chỉ là một trào lưu của lịch sử kinh tế chính trị. Nó được tách ra từ môn kinh tế chính trị học và tồn tại song song với môn kinh tế chính trị học.

Vì vậy trong chương trình đào tạo của khoa kinh tế thương mại học Havoi ở My vẫn cùng tồn tại các môn: Kinh tế học vi mô, kinh tế học vĩ mô, kinh tế chính trị học...⁽³⁾

Môn kinh tế chính trị học và môn kinh tế học trước hết khác nhau về mục đích, đối tượng và phương pháp.

Môn kinh tế chính trị nghiên cứu nền sản xuất xã hội "Nghiên cứu cái kết cấu ăn dấu bên trong" của quá trình sản xuất xã hội để vạch rõ những mối liên hệ tất yếu bên trong, những quy luật vận động của nó, chỉ đến lúc đó nó mới từng bước mô tả những hình thái của nền sản xuất xã hội được thề hiện ra bên ngoài.

Môn kinh tế học không nghiên cứu nền sản xuất xã hội, nó chỉ nghiên cứu một hình thái của nền sản xuất xã hội đó là kinh tế thị trường, gắn liền với tiền tệ và tài chính. Cũng không nghiên cứu mối liên hệ bên trong của kinh tế thị trường mà chỉ dừng lại ở những hiện tượng bề ngoài để giải thích những hình thái bề ngoài của đời sống kinh tế.

Ngay trong nền kinh tế hiện đại ở các nước trên thế giới không phải nền sản xuất xã hội chỉ được thề hiện ở kinh tế thị trường, không phải tất cả các quan hệ kinh tế đều mang hình thái tiền tệ, nhất là ở các nước đang phát triển và chậm phát triển như nước ta chẳng hạn phần lớn các hoạt động kinh tế chưa mang hình thái tiền tệ.

Phương pháp tiếp cận của hai môn cũng khác nhau người nghiên cứu với góc độ kinh tế chính trị đã tách ra khỏi quá trình kinh tế để nghiên cứu nó, vì vậy xem xét các quá trình kinh tế một cách quan, vô tư. Cách tiếp cận này không bị lợi ích của người nghiên cứu làm cho méo mó. Đối với kinh tế học người nghiên cứu như "một người quan sát xa lạ đối với khoa học" vì họ là "một người thực tiễn bị quá trình sản xuất... giam hãm và thực tiễn quan tâm đến quá trình đó". Nói cách khác, họ xem xét những quan hệ kinh tế dưới góc độ của những người quản lý (hoặc là quản lý doanh nghiệp, hoặc là quản lý dưới góc độ Nhà nước). Làm thế nào để trong môi trường xã hội hiện có, trong điều kiện kỹ thuật và tổ chức sản xuất hiện có mang lại hiệu quả kinh doanh cao hơn. Vì vậy vấn đề cơ bản trong kinh tế học là: Sản xuất cái gì, sản xuất bao nhiêu ? Sản xuất như thế nào ? Và sản xuất cho ai ?

Môn kinh tế chính trị và môn kinh tế học không những khác nhau về phương pháp tiếp cận mà còn khác nhau cả về phương pháp nghiên cứu...

Môn kinh tế chính trị trước hết phân tích các hiện tượng và quá trình kinh tế để phát hiện ra bản chất của những quan hệ kinh tế, phát hiện ra mối liên hệ ổn định, tất

yếu, bên trong nghĩa là những mối liên hệ bản chất. Những mối liên hệ này thay đổi sẽ kéo theo sự thay đổi của toàn bộ những quan hệ kinh tế. Đó là cơ sở để vạch rõ và đúng đắn xu hướng phát triển của sự vật, chỉ từ những quan hệ bản chất đó mới cho chúng ta hiểu biết đúng đắn về các hình thái, hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế thường ngày mà người ta có thể cảm giác được. Sự phân tích như vậy mới giúp chúng ta có thể hoạch định chiến lược phát triển lâu dài, nhiều mặt. Trên cơ sở hiểu biết về kết cấu kinh tế mới có thể hiểu biết được kết cấu xã hội và sự vận động của xã hội. Vì vậy môn kinh tế chính trị học không những đóng vai trò cơ sở cho các môn kinh tế học mà còn là cơ sở cho những môn khoa học xã hội khác. Nhưng vì nó quan tâm đến những mối liên hệ nội tại bên trong cho nên người ta có cảm giác nó trùu tượng và xa la đối với đời sống kinh tế.

Môn kinh tế học không quan tâm đến những mối liên hệ nội tại bên trong, nó chỉ dừng lại ở các hiện tượng, ở việc mô tả các hình thái được nêu bật ra ở bên ngoài vì vậy không thể có hiểu biết đúng đắn về các mối quan hệ kinh tế. Hơn nữa các hiện tượng bề ngoài thường phản ánh sai lệch bản chất cho nên nếu từ đó mà rút ra xu hướng vận động của sự vật thì có thể có những kết luận ngược lại. Điều này giải thích tại sao khoa kinh tế chính trị tăm thường muốn chứng minh sự tồn tại vĩnh viễn của chủ nghĩa tư bản họ đã cố bám lấy những hiện tượng bề ngoài của sản xuất. Vì nó dừng lại ở các hiện tượng bề ngoài, những cái mà người ta có thể cảm giác được cho nên nó rất gần gũi với cuộc sống đời thường và đã gây cho người ta cảm giác rất cần thiết cho đời sống kinh tế, nhất là đối với những người quản lý. Với tư cách này kinh tế học thực chứng trong chừng mực đã cứu chữa cho những căn bệnh kinh niên của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa nhưng không thể khỏi hẳn vì nguyên nhân những căn bệnh đó không phải là bắt nguồn từ những hiện tượng bề ngoài mà bắt nguồn từ bản chất, bên trong của nền kinh tế. Những căn bệnh đó chỉ có thể chữa khỏi khi nó thay đổi bản chất.

Kinh tế chính trị nghiên cứu sự phát triển của nền sản xuất xã hội. Nó vạch rõ quy luật phát sinh, phát triển và sự chuyển hóa của những quan hệ kinh tế vì vậy nó rất quan tâm đến việc xem xét về mặt vật chất của những quan hệ kinh tế. Sau khi nghiên cứu về chất nó mới tiếp tục nghiên cứu về lượng. Đối với nó không có một quan hệ kinh tế nào (phạm trù kinh tế) là tồn tại vĩnh cửu và hoàn mỹ, tất cả đang trong quá trình vận động, phát triển và chuyển hóa lẫn nhau. Nó quan tâm không phải chỉ cái đang có mà cả cái phát sinh và mầm mống dẫn đến cái khác.

Kinh tế học lại chú ý đến lượng. Nó xa lì với quá trình phát sinh, phát triển và chuyển hóa của các quan hệ kinh tế. Nó giả định đã có nền kinh tế thị trường và mãi mãi vẫn thế và chỉ nghiên cứu để vạch ra những quy luật bề nõi của nền kinh tế đó. Điều này giải thích tại sao phần lớn các vấn đề trong kinh tế học có thể trình bày dưới dạng toán học và nó phát triển những phương pháp tính lượng thậm chí chi tách thành nhiều môn kinh tế lượng. Vì chú ý đến lượng, đến cái đang tồn tại mà xuất hiện quan niệm cho rằng các phạm trù kinh tế tồn tại vĩnh viễn.

Sự phân tích ở trên dẫn đến những kết luận sau:

- Môn kinh tế học thực chứng hay môn kinh tế học được tách ra từ môn kinh tế chính trị học nó chỉ là một phần, một bộ phận của kinh tế chính trị cho nên không thể lấy kinh tế học thay cho môn kinh tế chính trị.

- Môn kinh tế chính trị và kinh tế học có mục đích, đối tượng và phương pháp nghiên cứu riêng vì vậy nó bổ sung để có những hiểu biết đầy đủ và toàn diện về những quan hệ kinh tế, nó có những đóng góp khác nhau trong đời sống kinh tế xã hội.

CHÚ THÍCH

- (1) Các Mác, *Tư bản*, phần 2 trang 227. Nhà xuất bản Sự thật Hà Nội 1969
- (2) - nt - TB Q4 F1 trang 227 + 228
- (3) Theo tư liệu của khoa KT DHTH Hà Nội

CONTRIBUTION TO MAKING A STUDY OF DIFFERENCE BETWEEN POLITICAL ECONOMY AND ECONOMICS

Pham Van Chien, Pham Van Bon

Faculty of Economics-Hanoi University

The terms "Economics" and "Political Economy" have been assigned to two different subjects. They differ from each other by their purposes and objectives as well as by their methods of study and search.

Economics originated from Political Economy and then have been separated as the specific subject. They both have the different contributions to understanding of Economical Relationships.